

Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở các trường mầm non thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Lê Thị Hiền*

*Học viên cao học - Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 2/10/2023; Accepted: 12/10/2023; Published: 20/10/2023

Abstract: From research results on Management of life skills education activities for preschool children in Bac Lieu city, Bac Lieu province; This article presents some content from the above research results.

Keywords: Life skills education, preschool, Bac Lieu city, Bac Lieu province

1. Đặt vấn đề

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT về việc Ban hành Chương trình GDMN. Theo đó, mục tiêu của GDMN được xác định là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời. Việc đổi mới giáo dục phổ thông lần này có ý nghĩa sâu sắc và toàn diện nhất từ trước đến nay và nó thực sự là một cuộc cách mạng về việc “Đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học”. Trong những năm học trước việc đổi mới PPDH ở bậc MN cũng được triển khai một cách nghiêm túc và có hiệu quả. Để nâng cao chất lượng toàn diện thể hệ trẻ, đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ, giáo dục MN đã và đang được đổi mới mạnh mẽ theo bốn trụ cột của Giáo dục thế kỉ XXI, mà thực chất là cách tiếp cận kĩ năng sống (KNS), đó là: Học để biết, Học để làm, Học để khẳng định mình và học để cùng chung sống.

Giáo dục MN gồm nhiều nội dung, trong đó GDKNS có vị trí vai trò hết sức quan trọng và cần thiết trong việc hình thành nhân cách và phát triển nhân lực của trẻ. Kỹ năng sống không phải tự nhiên mà có mà là kết quả giáo dục, rèn luyện thường xuyên của mỗi con người, từ tuổi ấu thơ đến lúc trưởng thành. Vì vậy vai trò của GDKNS giúp trẻ phát triển cân đối hài hòa giàu lòng yêu thương, biết quan tâm nhường nhịn những người xung quanh, thật thà, lễ phép, mạnh dạn, hồn nhiên, thông minh, ham hiểu biết, yêu cái đẹp, quý trọng cái đẹp nên trẻ cần được chăm sóc và giáo dục để hoàn thành một số kỹ năng cơ bản như quan sát, ghi nhớ, so sánh, phân tích, tổng hợp, suy luận, phán đoán

để trẻ sẵn sàng bước vào giai đoạn giáo dục phổ thông.

Sau khi Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ra đời, có thể nói Phòng GD&ĐT thành phố Bạc Liêu cũng kịp thời đề ra chủ trương, biện pháp và chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn quán triệt Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT một cách chắc chắn. Trong đó luôn đề cập việc thực hiện các nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong thông tư. Tuy nhiên, gia đình và xã hội, thậm chí một số trường mầm non (MN), còn xem nhẹ tầm quan trọng của KNS đối với sự phát triển của trẻ nên hoạt động GDKNS cho trẻ mầm non chưa được quan tâm đúng mức, kết quả GDKNS cho trẻ ở các trường MN trên địa bàn có phát triển đồng bộ... Vì vậy nghiên cứu Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trường mầm non ở thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu là vấn đề cần thiết hiện nay.

2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

2.1. Mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở trường mầm non

Mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở trường MN là nhằm giúp trẻ có kinh nghiệm trong cuộc sống, biết được những điều nên làm và không nên làm; giúp trẻ có thể thay đổi những hành vi từ thói quen thụ động, có thể gây rủi ro, mang lại hậu quả tiêu cực cho trẻ chuyển thành những hành vi mang tính xây dựng, tích cực, giúp trẻ tự tin, chủ động và biết cách xử lý các tình huống trong cuộc sống; khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo của trẻ, đặt nền tảng cho trẻ trở thành người có trách nhiệm và có cuộc sống hài hòa trong tương lai.

GDKNS là rèn luyện các kỹ năng cần thiết giúp trẻ thích nghi tốt hơn với môi trường xung quanh, hòa đồng với bạn bè và trở nên tự tin hơn trước khi các em bước vào lớp 1. Ngoài ra, những KNS cho trẻ MN còn giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần và nhận thức

2.2. Đánh giá chung thực trạng QLHD GDKNS cho trẻ trường MN ở TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Hiện nay GDMN TP Bạc Liêu có 17 trường Mẫu giáo và nhà trẻ, trong đó có 12 trường công lập và 5 trường tư thục với tổng số trẻ trong năm học 2021-2022 hiện có 7.143 trẻ (công lập 5.417 trẻ), số trẻ bình quân một lớp có khoảng 29 trẻ, bình quân diện tích sử dụng đất trường MN công lập có khoảng 11,59 m²/trẻ, so với định mức thì bình quân diện tích đất đối với bậc MN đạt chuẩn quy định 10m²/trẻ.

Đầu năm học 2022-2023 đã huy động trẻ trong độ tuổi đến trường toàn thành phố có 27.033 học sinh đến trường, đạt 99,26% so với kế hoạch (kế hoạch 27.234 học sinh). Trong đó: Trẻ 5 tuổi vào lớp mẫu giáo là 2.065 trẻ, đạt 100% dân số trong độ tuổi.

Kết quả khảo sát đánh giá thực trạng QLHĐ GDKNS cho trẻ trường MN ở TP Bạc Liêu như sau:

2.2.1. Mặt mạnh

Quản lý hoạt động GDKNS cho trẻ ở các trường MN TP Bạc Liêu, có được những ưu điểm như sau:

Các trường đã thực hiện đạt mức độ khá, tốt các chức năng QLHĐ GDKNS cho trẻ MN tại địa phương, mặc dù chức năng quản lý việc lập kế hoạch hoạt động được phản ánh ở mức độ khá.

Nội dung quản lý tổ chức thực hiện các mục tiêu GDKNS cũng được đánh giá ở mức độ khá, trong đó nội dung quản lý tổ chức thực hiện mục tiêu được CBQL thực hiện ở mức độ tốt.

Năm yêu cầu về quản lý việc thực hiện nội dung GDKNS được nhà trường thực hiện khá thành công. Nội dung quản lý nắm vững yêu cầu của dạy học dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng kiểm tra trong chương trình GDMN được thực hiện một cách tốt nhất.

Quản lý thực hiện tốt các nội dung GDKNS, trang bị cho trẻ đầy đủ các kỹ năng theo chương trình GDMN và phù hợp với yêu cầu của cuộc sống xã hội.

Các nội dung quản lý PP GDKNS cũng được các trường MN thực hiện khá tốt. Nhận thức của CBQL về tầm quan trọng của phương pháp GDKNS được đánh giá thực hiện tốt nhất, cho thấy CBQL hiểu được tầm quan trọng của PPDH đối với hoạt động dạy học. Nhà trường vận dụng tất cả các hoạt động trong ngày của trẻ ở trường để tổ chức hình thức hoạt động GDKNS cho trẻ nhằm tạo điều kiện rèn luyện các KNS cho trẻ phù hợp cho từng hoạt động, trong các tình huống hằng ngày mà trẻ thường gặp.

Nhà trường luôn quan tâm đánh giá hoạt động GDKNS cũng như thực hiện tốt công tác bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho lực lượng CBQL và GV nhằm khắc phục các hạn chế về tổ chức hoạt động GDKNS, phát huy các ưu thế để đạt được mục tiêu GDKNS cho trẻ MN.

2.2.2. Mặt yếu

Trong quá trình thực hiện chưa xử lý tốt những tình huống phát sinh làm ảnh hưởng đến chất lượng của hoạt động.

Phương tiện thực hiện thì một số trường, cơ sở, nhà trẻ chưa cập nhật đầy đủ văn bản chỉ đạo thực hiện GDKNS đối với bậc học MN của các cấp một cách xuyên suốt. Một số ít CBQL chưa chủ động trong việc tổ chức GD chưa khoa học, chưa đảm bảo các bước quản lý kiểm tra như chưa xây dựng tốt các bộ công cụ, thước đo kiểm tra đánh giá, chỉ quan tâm đánh giá hoạt động của GV chưa chú ý đến đánh giá quá trình hoạt động của trẻ.

Trình độ năng lực của GV chưa đồng đều ngay cả trong nội bộ, GV lớn tuổi thừa kinh nghiệm nhưng ngại vận động, ngại đổi mới, ít tổ chức hoạt động hay tạo tình huống để trẻ trải nghiệm, do phải mất nhiều công sức, tài chính để chuẩn bị đồ dùng.

2.3. Các biện pháp QLHĐ GDKNS cho trẻ MN ở TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

2.3.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV về GDKNS cho trẻ tại các trường MN

Giúp cho CBQL, GV MN, cha mẹ của trẻ và các lực lượng giáo dục và các ban ngành đoàn thể địa phương nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc GDKNS cho trẻ MN. Từ đó, tạo sự đồng thuận, nâng cao ý thức trách nhiệm cùng tham gia tổ chức hoạt động GDKNS cho trẻ một cách có hiệu quả.

Tổ chức triển khai đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, và các văn bản của ngành Giáo dục về nâng cao chất lượng GDKNS cho trẻ ở các trường MN đến CBQL, GV, phụ huynh, lực lượng giáo dục và các ban ngành đoàn thể địa phương được biết về tầm quan trọng của việc GDKNS đối với trẻ MN và đối với mục tiêu phát triển giáo dục của địa phương.

2.3.2. Quản lý mục tiêu hoạt động GDKNS cho trẻ ở trường MN

Biện pháp này nhằm định hướng cho CBQL và GV xác định đúng mục tiêu và nội dung GDKNS cho trẻ phù hợp từng chủ đề, đảm bảo tổ chức GDKNS theo đúng và đầy đủ mục tiêu trong năm học.

Thống nhất được mục tiêu, nội dung giáo dục với phụ huynh và các lực lượng giáo dục để trẻ luôn tiếp nhận được nội dung thống nhất về GDKNS theo đúng qui định của ngành cho dù là học ở trường, gia đình hay ở xã hội.

Hoạt động GDKNS cho trẻ phải hướng tới mục tiêu của giáo dục, giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ những chức năng tâm sinh lý,

năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

2.3.3. Quản lý đổi mới PP, hình thức GDKNS cho trẻ ở trường MN

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động GDKNS cho trẻ nhằm làm cho GV nắm vững các PP, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục. Từ đó, có khả năng phối hợp các PP một cách hợp lý và tổ chức linh hoạt các hình thức nhằm phát huy tối đa tính chủ động tích cực của trẻ, góp phần nâng cao chất lượng GDKNS cho trẻ ở trường MN TP Bạc Liêu.

Trong quá trình thực hiện mục tiêu nội dung GDKNS cần hướng dẫn GV lựa chọn những PP, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, thời điểm tổ chức phù hợp, thời lượng vừa sức.

Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động GDKNS với các hình thức đa dạng, phong phú, đáp ứng nhu cầu, hứng thú và tích cực hóa hoạt động của trẻ.

2.3.4. Quản lý đổi mới phương tiện, điều kiện tổ chức hoạt động GDKNS cho trẻ ở trường MN

Phương tiện, thiết bị, đồ dùng đồ chơi giúp cho nhận thức của trẻ về nội dung GDKNS được toàn vẹn, đồng thời phát huy được tính tích cực, chủ động sáng tạo của trẻ và hơn nữa phương tiện, thiết bị, đồ dùng đồ chơi góp phần to lớn vào việc vận dụng và đổi mới phương pháp GDKNS cho trẻ.

Nâng cao nhận thức của GV trong việc sử dụng phương tiện kỹ thuật, đồ dùng đồ chơi.

Trong quá trình tổ chức GDKNS cho trẻ yêu cầu trẻ phải tích cực tham gia khám phá, trải nghiệm, tự đưa ra các biện pháp để giải quyết vấn đề dưới sự hướng dẫn của GV và phương tiện thiết bị, đồ dùng đồ chơi, từ đó trẻ sẽ có được những kỹ năng sống cần thiết.

2.3.5. Quản lý đổi mới hình thức KTĐG kết quả hoạt động GDKNS cho trẻ ở trường MN

Kiểm tra, đánh giá nhằm thu thập thông tin về tổ chức thực hiện hoạt động GDKNS cho trẻ. Qua đó, hiệu trưởng đánh giá mức độ đạt được so với mục tiêu đề ra, từ đó đưa ra những quyết định kịp thời điều chỉnh hành vi của đối tượng mà hiệu trưởng đang quản lý, khắc phục những hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện GDKNS nhằm đạt được kết quả tốt nhất theo mục tiêu đã đề ra.

Thực hiện nội dung của chức năng KTĐG trong

quản lý để vận dụng vào hoạt động GDKNS đối với GV MN là kiểm tra giám sát toàn bộ quá trình tổ chức hoạt động GDKNS của GV.

2.3.6. Quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức hoạt động GDKNS cho trẻ ở trường MN cho GV

Rèn luyện cho GV nhận thức đúng về sự cần thiết của phẩm chất đạo đức của người GV MN và những kiến thức khoa học, nghiệp vụ sư phạm về tổ chức hoạt động GDKNS cho trẻ ở trường MN. Từ đó, nhận thức sâu sắc sự ảnh hưởng của bản thân đối với trẻ và mọi người xung quanh. Có ý thức tích cực bồi dưỡng phẩm chất và năng lực trong quá trình tổ chức hoạt động GDKNS cho trẻ

Trước thời kỳ đổi mới của đất nước, hiệu trưởng cần có biện pháp để bồi dưỡng, rèn luyện và nâng cao phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cho GV. GV có phẩm chất năng lực tốt là người đã tích lũy được vốn tri thức, hiểu biết về kỹ năng nhất định để tổ chức tốt hoạt động GDKNS cho trẻ.

3. Kết luận

GDKNS là vấn đề rất cần thiết góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục trẻ ở các trường MN, giúp trẻ phát triển toàn diện, tạo tiền đề cho trẻ bước vào lớp một. Từ các số liệu thu thập được qua phiếu khảo sát tác giả đã tổng hợp và phân tích đánh giá thực trạng QLHĐ GDKNS cho trẻ các trường MN trên địa bàn TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tác giả thấy được nhiều ưu điểm tích cực trong QLHĐ GDKNS. Tuy nhiên còn một ít hạn chế; từ đó, đã đề xuất 6 biện pháp QLHĐ GDKNS cho trẻ ở các trường MN trên địa bàn TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Các biện pháp đã được khảo nghiệm sự cần thiết và tính khả thi. Kết quả khảo nghiệm đã phản ánh được ý nghĩa về sự cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất là rất cao.

Tài liệu tham khảo

- [1]. BCH TW Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội
- [2]. Quốc hội (2019). *Luật giáo dục bổ sung và sửa đổi năm 2019*. Hà Nội
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT về việc Ban hành Chương trình GDMN, ngày 13 tháng 4 năm 2021*. Hà Nội.
- [4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Bộ chuẩn phát triển của trẻ 5 tuổi*, Hà Nội,
- [5]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Công văn số 463/BGDĐT-GDĐT ngày 28 tháng 01 năm 2015 về hướng dẫn triển khai thực hiện GDKNS tại các cơ sở GDMN, GDPT, GDTX*. Hà Nội.